

SỔ ĐIỂM THI ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2017 - ĐỢT 1

Trang 1

Đăng ký dự thi

DVT.LC.Điều dưỡng.05.Trường Đại học Trà Vinh

STT	Số Báo Danh	Họ và Tên		Ngày sinh	Phái	Hộ khẩu	ĐT	KV	Mã hồ sơ	Ngành	ĐM1	ĐM2	ĐM3	ĐTC0	ĐTC	LT	TT
1	DVT.LC02700	Lâm Thị Kim	Anh	09/10/87	Nữ	Huyện Vĩnh Thuận		2	99.99. 00019	D720501	9.00	10.00	9.50	28.50	28.50	LT	
2	DVT.LC02701	Đinh Thị	Diễm	20/03/79	Nữ	Huyện Đông Hải		1	99.99. 00020	D720501	7.25	8.75	8.00	24.00	24.00	LT	
3	DVT.LC02702	Châu Minh	Diễn	/ /91		Huyện Đông Hải		2	99.99. 00021	D720501	8.75	10.00	7.50	26.25	26.50	LT	
4	DVT.LC02703	Hồ Thị Phương	Dung	19/10/90	Nữ	Huyện Hồng Dân		2NT	99.99. 00001	D720501	7.75	8.50	7.75	24.00	24.00	LT	
5	DVT.LC02704	Phan Huỳnh Vũ	Duy	28/07/89		Thành phố Bạc Liêu		2	99.99. 00022	D720501	8.25	5.75	8.50	22.50	22.50	LT	
6	DVT.LC02705	Lê Văn	Đương	00/00/89		Huyện Phước Long		2NT	99.99. 00002	D720501	8.75	7.00	9.50	25.25	25.50	LT	
7	DVT.LC02706	Triệu Thị Ngọc	Hạnh	18/09/85	Nữ	Huyện Thạnh Trị		1	99.99. 00003	D720501	9.50	7.50	9.00	26.00	26.00	LT	
8	DVT.LC02707	Đặng Thị Thu	Hiền	19/11/92	Nữ	Huyện Phước Long		1	99.99. 00023	D720501	10.00	7.50	9.25	26.75	27.00	LT	
9	DVT.LC02708	Lã Đình	Hùng	02/10/77		Thành phố Bạc Liêu		2	99.99. 00004	D720501	9.50	7.50	9.00	26.00	26.00	LT	
10	DVT.LC02709	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	08/07/91	Nữ	Thành phố Bạc Liêu		2	99.99. 00024	D720501	9.25	10.00	9.50	28.75	29.00	LT	
11	DVT.LC02710	Nguyễn Thị	Lãnh	00/00/88	Nữ	Thị xã Ngã Năm		1	99.99. 00025	D720501	9.25	10.00	9.75	29.00	29.00	LT	
12	DVT.LC02711	Sơn Thị Mộng	Liên	15/09/93	Nữ	Thị xã Vĩnh Châu	01	1	99.99. 00026	D720501	9.25	10.00	9.25	28.50	28.50	LT	
13	DVT.LC02712	Quách Tú	Nghi	02/05/74	Nữ	Thành phố Bạc Liêu		2	99.99. 00005	D720501	9.75	9.75	9.75	29.25	29.50	LT	
14	DVT.LC02713	Nguyễn Thị Kim	Nhanh	20/06/83	Nữ	Thành phố Bạc Liêu		2	99.99. 00006	D720501	9.75	7.25	8.00	25.00	25.00	LT	
15	DVT.LC02714	Dương Thị Bé	Nhiên	22/09/90	Nữ	Thành phố Bạc Liêu		2	99.99. 00027	D720501	9.75	7.25	8.75	25.75	26.00	LT	
16	DVT.LC02715	Lê Phú	Nhuận	19/01/87		Huyện Phước Long		2NT	99.99. 00007	D720501	9.75	7.50	9.50	26.75	27.00	LT	
17	DVT.LC02716	Nguyễn Thị Phương	Nhung	00/00/89	Nữ	Thành phố Bạc Liêu		2	99.99. 00008	D720501	9.50	9.25	9.50	28.25	28.50	LT	
18	DVT.LC02717	Lê Minh	Quân	04/05/92		Thành phố Bạc Liêu		2	99.99. 00028	D720501	10.00	10.00	9.50	29.50	29.50	LT	
19	DVT.LC02718	Nguyễn Thị Tú	Quyên	29/08/92	Nữ	Huyện Thạnh Trị		1	99.99. 00029	D720501	9.75	7.75	8.25	25.75	26.00	LT	
20	DVT.LC02719	Huỳnh Chí	Tài	12/12/90		Huyện Giá Rai		1	99.99. 00030	D720501	9.75	9.75	9.00	28.50	28.50	LT	
21	DVT.LC02720	Tô Hồng	Thanh	21/06/87	Nữ	Huyện Đông Hải		1	99.99. 00031	D720501	9.75	10.00	9.00	28.75	29.00	LT	
22	DVT.LC02721	Châu Huỳnh Quốc	Thiện	07/10/81		Thành phố Bạc Liêu	06	2	99.99. 00009	D720501	9.75	9.50	9.75	29.00	29.00	LT	
23	DVT.LC02722	Phùng Tiến	Thịnh	13/07/72		Thành phố Bạc Liêu		2	99.99. 00010	D720501	9.00	9.00	8.75	26.75	27.00	LT	
24	DVT.LC02723	Phạm Kim	Thuyền	15/01/75	Nữ	Huyện Hồng Dân		1	99.99. 00032	D720501	9.00	7.25	8.25	24.50	24.50	LT	
25	DVT.LC02724	Trương Lưu Diệp	Thủy	02/05/72	Nữ	Huyện Giá Rai		1	99.99. 00011	D720501	9.75	10.00	9.75	29.50	29.50	LT	
26	DVT.LC02725	Huỳnh Thị Thu	Thủy	15/10/67	Nữ	Thành phố Bạc Liêu		2	99.99. 00012	D720501	9.75	7.00	8.75	25.50	25.50	LT	
27	DVT.LC02726	Lê Ngọc Thùy	Trang	06/01/77	Nữ	Thành phố Bạc Liêu		2	99.99. 00015	D720501	8.75	7.50	9.25	25.50	25.50	LT	
28	DVT.LC02727	Phạm Kiều	Trang	01/07/84	Nữ	Thành phố Bạc Liêu		2	99.99. 00014	D720501	9.25	9.50	8.50	27.25	27.50	LT	

SỔ ĐIỂM THI ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2017 - ĐỢT 1

Trang 2

Đăng ký dự thi

DVT.LC.Điều dưỡng.05.Trường Đại học Trà Vinh

STT	Số Báo Danh	Họ và Tên		Ngày sinh	Phái	Hộ khẩu	ĐT	KV	Mã hồ sơ	Ngành	ĐM1	ĐM2	ĐM3	ĐTC0	ĐTC	LT	TT
29	DVT.LC02728	Đinh Thị Thùy	Trang	24/04/90	Nữ	Thị xã Ngã Năm		1	99.99. 00013	D720501	8.50	10.00	8.50	27.00	27.00	LT	
30	DVT.LC02729	Dương Thanh	Tùng	20/10/88		Thị xã Ngã Năm		1	99.99. 00016	D720501	6.00	9.50	8.75	24.25	24.50	LT	
31	DVT.LC02730	Nguyễn Thị Bích	Vân	01/09/79	Nữ	Thành phố Bạc Liêu		2	99.99. 00017	D720501	9.00	10.00	8.75	27.75	28.00	LT	
32	DVT.LC02731	Lê Thanh	Vũ	16/07/75		Thành phố Bạc Liêu		2	99.99. 00018	D720501	7.50	7.50	8.50	23.50	23.50	LT	
33	DVT.LC02732	Nguyễn Kim	Yến	14/06/92	Nữ	Huyện Đông Hải		2	99.99. 00033	D720501	7.50	9.00	8.50	25.00	25.00	LT	
34	DVT.LC02733	Nguyễn Hồ	Diễn	09/10/90		Huyện Thạnh Trị		1	99.99. 00034	D720501	6.25	7.50	8.50	22.25	22.50	LT	
35	DVT.LC02734	Thạch Thị Na	Si	02/03/86	Nữ	Thị xã Vĩnh Châu	01	1	99.99. 00035	D720501	8.00	10.00	7.50	25.50	25.50	LT	
36	DVT.LC02735	Đỗ Văn	Đoàn	21/02/86		Thành phố Bạc Liêu		2	99.99. 00036	D720501	7.75	10.00	9.00	26.75	27.00	LT	

NGÀY19..... THÁNG9..... NĂM2017

NGƯỜI LẬP BIỂU



Trần Kim Khánh

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Thạch Thị Dân